

BIÊN BẢN
CUỘC HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2015
CÔNG TY CỔ PHẦN SỮA VIỆT NAM

Hôm nay, ngày 27/4/2015 tại Khách sạn Lotte Legend, 2A-4A Tôn Đức Thắng, Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh diễn ra cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2015 (sau đây được gọi tắt là “**Cuộc họp ĐHĐCD**”) của Công ty cổ phần Sữa Việt Nam (Giấy Chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0300588569 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Tp. Hồ Chí Minh cấp lần đầu ngày 20/11/2003; thay đổi lần 20 ngày 25/11/2014; trụ sở chính tại: 10 Tân Trào, Phường Tân Phú, Quận 7, TP. Hồ Chí Minh) (sau đây gọi tắt là “**Vinamilk/Công ty**”).

I. THÀNH PHẦN THAM DỰ VÀ TÍNH HỢP PHÁP, HỢP LỆ CỦA CUỘC HỌP ĐHĐCD:

1. Thành phần tham dự:

Theo danh sách cổ đông đăng ký tham dự tính tới thời điểm lúc 09 giờ 0 phút thì tham dự cuộc họp ĐHĐCD có: 382 đại biểu, đại diện cho 782.695.735 cổ phần, chiếm 78,26% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty (1.000.118.604 cổ phần).

2. Tính hợp pháp, hợp lệ của Đại hội:

Căn cứ Khoản 1, Điều 102 Luật Doanh nghiệp 2005 và khoản 5 Điều 17 Điều lệ Công ty: với tỉ lệ 78,26% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự đại hội, Cuộc họp ĐHĐCD đã hợp pháp, hợp lệ và được phép tiến hành.

II. NỘI DUNG VÀ CHƯƠNG TRÌNH LÀM VIỆC:

- 1) Báo cáo của Hội đồng quản trị (HDQT) về tình hình hoạt động của Công ty năm 2014;
- 2) Báo cáo hoạt động của HDQT năm 2014;
- 3) Báo cáo kết quả giám sát Tổng Giám đốc (TGD) và Ban Điều hành của HDQT;
- 4) Báo cáo của Ban Kiểm soát (BKS);
- 5) Trình ĐHĐCD phê duyệt:
 - o Vấn đề 1. Báo cáo tài chính đã kiểm toán, báo cáo của Hội đồng Quản trị, và báo cáo của Ban Kiểm soát về hoạt động năm 2014
 - o Vấn đề 2. Cổ tức và phân phối lợi nhuận năm 2014
 - o Vấn đề 3. Kế hoạch năm 2015
 - o Vấn đề 4. Phát hành và niêm yết cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu cho cổ đông hiện hữu
 - o Vấn đề 5. Lựa chọn công ty kiểm toán độc lập cho năm tài chính 2015
 - o Vấn đề 6. Thù lao cho HDQT và BKS năm 2015
 - o Vấn đề 7. Chủ tịch HDQT kiêm Tổng Giám đốc
 - o Vấn đề 8. Sửa Điều lệ
- 6) Thảo luận;
- 7) Biểu quyết và bầu cử (nếu có);
- 8) Thông qua Nghị quyết Đại hội cổ đông thường niên năm 2015.

B. Các báo cáo của HĐQT, BKS và các nội dung trình Cuộc họp ĐHĐCĐ:

1. Báo cáo của HĐQT về tình hình hoạt động của Công ty năm 2014

Bà Mai Kiều Liên, chủ tịch HĐQT, thay mặt HĐQT, trình bày báo cáo của HĐQT về hoạt động năm 2014. Bà tóm tắt tổng quan về kết quả đạt được cho giai đoạn 2006 - 2014 và trình bày chi tiết về hoạt động của Công ty năm 2014. *Vui lòng xem tài liệu đại hội đính kèm.*

2. Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2014

Ông Lê Song Lai, thành viên HĐQT, thay mặt HĐQT trình bày báo cáo tổng kết hoạt động của HĐQT năm 2014. *Vui lòng xem tài liệu đại hội đính kèm.*

3. Báo cáo kết quả giám sát TGD và Ban Điều hành của HĐQT

Ông Lê Anh Minh, thành viên HĐQT thay mặt HĐQT, trình bày báo cáo kết quả giám sát TGD của HĐQT. *Vui lòng xem tài liệu đại hội đính kèm.*

4. Ông Nguyễn Trung Kiên thay mặt BKS trình bày Báo cáo của BKS.

Vui lòng xem tài liệu đại hội đính kèm.

5. Nội dung trình Đại hội đồng cổ đông phê duyệt:

Bà Liên thay mặt HĐQT trình ĐHĐCĐ xem xét và phê duyệt các vấn đề sau:

Vấn đề 1: Báo cáo tài chính đã kiểm toán, báo cáo của Hội đồng Quản trị, và báo cáo của Ban Kiểm soát về hoạt động năm 2014

Hội đồng quản trị trình Đại hội đồng cổ đông phê chuẩn các báo cáo tài chính năm 2014 đã được Công ty TNHH KPMG Vietnam kiểm toán (đính kèm trong báo cáo thường niên) và thông qua báo cáo của Hội đồng quản trị và báo cáo của Ban kiểm soát về tình hình hoạt động của Công ty.

Các chỉ tiêu chính về kết quả hoạt động như sau (đồng):

Tổng doanh thu	35.703.776.176.355
Doanh thu thuần	34.976.928.333.176
Lợi nhuận trước thuế	7.613.368.860.918
Lợi nhuận sau thuế	6.068.202.966.308
Phân bổ cho:	
Cổ đông thiểu số	(604.730.533)
Chủ sở hữu của Công ty	6.068.807.696.841
Lãi cơ bản trên cổ phiếu (đồng/cổ phiếu)	6.068
Tài sản ngắn hạn	15.522.309.519.016
Tài sản dài hạn	10.247.828.541.941
Tổng tài sản	25.770.138.060.957
Nợ phải trả	5.969.901.577.449
Vốn chủ sở hữu	19.680.282.615.855
Lợi ích cổ đông thiểu số	119.953.867.653
Tổng nguồn vốn	25.770.138.060.957

Vấn đề 2: Cổ tức và phân phối lợi nhuận năm 2014

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2014 đã thông qua việc chia cổ tức bằng tiền mặt năm 2014 với tỷ lệ tối thiểu 50% lợi nhuận sau thuế.

Hội đồng quản trị đã tạm ứng đợt cổ tức đợt 1 năm 2014 như sau:

- Mức cổ tức: 2.000 đồng/cổ phần;
- Ngày đăng ký cuối cùng (ngày chốt danh sách cổ đông) nhận cổ tức là ngày 15 tháng 08 năm 2014, ngày thanh toán cổ tức là ngày 05 tháng 09 năm 2014.

Căn cứ vào kết quả hoạt động năm 2014, Hội đồng quản trị trình Đại hội đồng cổ đông thông qua cổ tức còn lại của năm 2014 như sau:

- Mức cổ tức : 2.000 đồng/cổ phiếu
- Ngày đăng ký cuối cùng nhận cổ tức đợt 2 năm 2014 : 16/06/2015
- Ngày thanh toán cổ tức : 26/06/2015

Như vậy, phương án phân phối lợi nhuận của năm 2014 trình Đại hội đồng cổ đông phê duyệt như sau:

	Đơn vị tính: đồng
Lợi nhuận sau thuế trong năm 2014 – phân bổ cho cổ đông công ty mẹ	6.068.807.696.841
Phân phối lợi nhuận của năm 2014:	
– Tăng quỹ đầu tư phát triển ⁽¹⁾	599.790.800.992
– Tăng quỹ dự phòng tài chính ⁽²⁾	137.733.786.340
– Tăng quỹ khen thưởng phúc lợi	599.790.800.993
– Chia cổ tức :	
○ Đợt 1/2014 (2.000 đồng/cổ phần, đã thực hiện)	1.666.868.252.341
○ Đợt 2/2014 (2.000 đồng/cổ phần, sẽ thực hiện, số ước tính) ⁽³⁾	2.001.282.798.000
Lợi nhuận chưa phân phối ⁽⁴⁾	1.063.341.258.175

Ghi chú:

⁽¹⁾ Quỹ đầu tư phát triển được trích 10% Lợi nhuận sau thuế Công ty mẹ.

⁽²⁾ Quỹ dự phòng tài chính chỉ trích lập cho đến khi bằng 10% vốn điều lệ.

⁽³⁾ = 2.000 đồng/ cổ phần x Tổng số cổ phần đã phát hành (1.000.641.399 cổ phần). Số tiền chi trả thực tế có thể thấp hơn, thay đổi theo số lượng cổ phiếu đang lưu hành tại thời điểm chốt danh sách cổ đông do cổ phiếu quỹ không được nhận cổ tức.

⁽⁴⁾ Thay đổi tùy thuộc vào số tiền thực chi trả cổ tức đợt 2 năm 2014, căn cứ vào số lượng cổ phiếu đang lưu hành.

Vấn đề 3: Kế hoạch năm 2015

1. Kế hoạch doanh thu – lợi nhuận

- (a) Theo quy định của Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22 tháng 12 năm 2014 do Bộ Tài chính ban hành về chế độ kế toán doanh nghiệp áp dụng từ năm 2015, tổng doanh thu sẽ là doanh thu đã trừ đi chiết khấu thương mại. Vì vậy, tổng doanh thu ghi nhận trên báo cáo tài chính sẽ có thay đổi như sau:

Chỉ tiêu (Đơn vị tính: tỷ đồng)	Thực hiện 2014	Kế hoạch 2015	Tăng/giảm so với 2014	
			%	Tỷ đồng
Trước khi có Thông tư 200				
Tổng doanh thu	35,704	39,077	9.4%	3,373
Doanh thu thuần	34,977	38,424	9.9%	3,447
Lợi nhuận trước thuế	7,613	8,229	8.1%	616
Lợi nhuận sau thuế	6,068	6,830	12.6%	762
Sau khi có Thông tư 200				
Tổng doanh thu	35,093	38,424	9.5%	3,331
Doanh thu thuần	34,977	38,424	9.9%	3,447
Lợi nhuận trước thuế	7,613	8,229	8.1%	616
Lợi nhuận sau thuế	6,068	6,830	12.6%	762
Điều chỉnh chỉ tiêu tổng doanh thu do thay đổi cách hạch toán	(611)	(653)		

Ghi chú: Số liệu hợp nhất. Số liệu 2014 sẽ được điều chỉnh trong báo cáo tài chính năm 2015.

- (b) Như vậy, kế hoạch doanh thu – lợi nhuận năm 2015 như sau:

Chỉ tiêu (Đơn vị tính: tỷ đồng)	Thực hiện 2014	Kế hoạch 2015	Tăng/giảm so với 2014	
			%	Tỷ đồng
Doanh thu	34,977	38,424	9.9%	3,447
Lợi nhuận trước thuế	7,613	8,229	8.1%	616
Lợi nhuận sau thuế	6,068	6,830	12.6%	762

2. Kế hoạch đầu tư

- (a) Hội đồng quản trị trình Đại hội đồng cổ đông phê duyệt điều chỉnh tổng mức đầu tư tài sản đến năm 2016 như sau:

Đơn vị tính: triệu đồng	Tổng mức đầu tư 2012 -2016 được ĐHĐCĐ 2014 duyệt	Tăng/giảm năm 2014	Tăng/giảm năm 2015	Tổng mức đầu tư 2012 -2016 điều chỉnh
Vinamilk	8.389.344	(747.358)	258.432	7.900.418
Bò Sữa Việt Nam	1.280.580	107.165	387.625	1.775.371
Lamsonmilk	789.611	55.961	12.588	858.160
Driftwood	150.500	0	0	150.500
Miraka	32.986	0	0	32.986
Liên doanh Campuchia	222.471	0	0	222.471

Đơn vị tính: triệu đồng	Tổng mức đầu tư 2012 -2016 được ĐHĐCĐ 2014 duyệt	Tăng/ giảm năm 2014	Tăng/ giảm năm 2015	Tổng mức đầu tư 2012 -2016 điều chỉnh
Công ty Thống Nhất Thanh Hóa	1.600.000	0	0	1.600.000
Dự án trang trại Lâm Đồng 2	340.502	0	0	340.502
Đầu tư chiều sâu khác	190.234		(74.413)	115.821
TỔNG CỘNG	12.996.229			12.996.229

(b) Ngoài ra, Hội đồng quản trị cũng trình Đại hội đồng cổ đông thông qua ngân sách cho hoạt động hợp tác đầu tư với nhiều hình thức để mở rộng thị trường, phát triển vùng nguyên liệu và tăng năng lực sản xuất của Vinamilk là 4.000 tỷ đồng.

3. Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2015

(a) Căn cứ vào Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính về hướng dẫn chế độ kế toán doanh nghiệp, Công ty sẽ không trích quỹ dự phòng tài chính kể từ năm 2015.

(b) Như vậy, Hội đồng quản trị trình Đại hội đồng cổ đông trích lập các quỹ năm 2015 như sau:

Trích quỹ đầu tư phát triển	10% lợi nhuận sau thuế
Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi	10% lợi nhuận sau thuế
Tỷ lệ cổ tức bằng tiền	Tối thiểu 50% lợi nhuận sau thuế

(c) Thời điểm chi trả cổ tức:

- Tạm ứng đợt 1 năm 2015 : tháng 9 năm 2015

Tỷ lệ tạm ứng cổ tức dự kiến đợt 1 năm 2015 là 2.000 đồng/cổ phần trên tổng số 1.000.641.399 cổ phần.

- Đợt 2 năm 2015 : tháng 5 năm 2016

(d) Đồng thời, Hội đồng quản trị cũng trình Đại hội đồng cổ đông cho phép chuyển toàn bộ số dư của Quỹ dự phòng tài chính hiện tại sang Quỹ đầu tư phát triển.

Vấn đề 4: Phát hành và niêm yết cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu cho cổ đông hiện hữu

- Hội đồng quản trị trình Đại hội đồng cổ đông thông qua việc phát hành và niêm yết cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu (phát hành cổ phiếu thưởng) với chi tiết như sau:
- Tỷ lệ phát hành 5:1, nghĩa là mỗi cổ đông sở hữu năm (05) cổ phần tại thời điểm chốt danh sách cổ đông để phát hành sẽ nhận được một (01) cổ phần phát hành thêm;

- Số lượng cổ phần phát hành thêm tối đa là 200.128.280 cổ phần;
- Số cổ phần phát hành thêm sẽ được làm tròn xuống đến hàng đơn vị. Phần cổ phần lẻ phát sinh sẽ bị hủy bỏ;
- Nguồn vốn thực hiện việc phát hành cổ phần sẽ được trích từ lợi nhuận chưa phân phối và quỹ đầu tư phát triển;
- Cổ phiếu phát hành thêm không bị hạn chế chuyển nhượng;
- Quyền nhận cổ phiếu phát hành thêm không được phép chuyển nhượng;
- Số cổ phần phát hành thêm sẽ được niêm yết trên Sở giao dịch chứng khoán thành phố Hồ Chí Minh (HOSE);
- Ủy quyền cho Hội đồng quản trị chọn ngày đăng ký cuối cùng (ngày chốt danh sách cổ đông) để nhận cổ phiếu thưởng. Phương án phát hành và làm thủ tục phát hành và niêm yết số cổ phiếu phát hành thêm trên HOSE sau khi nhận được các phê duyệt cần thiết từ Ủy ban chứng khoán Nhà nước và HOSE;
- Dự kiến ngày đăng ký cuối cùng để nhận cổ phiếu thưởng sẽ trong quý 3 năm 2015;
- Tăng vốn điều lệ của Công ty lên với giá trị tăng thêm bằng tổng mệnh giá của số cổ phần phát hành thành công như ghi nhận trong Báo cáo kết quả phát hành cổ phiếu cho Ủy ban Chứng khoán Nhà nước sau khi đợt phát hành hoàn tất;
- Giao cho chủ tịch Hội đồng quản trị thực hiện điều chỉnh tăng vốn điều lệ trên Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh với Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hồ Chí Minh sau khi phát hành thêm cổ phần. Thời gian thực hiện điều chỉnh không trễ hơn ngày 31 tháng 12 năm 2016.

Tiếp theo, Bà Ngô Thị Thu Trang trình ĐHĐCĐ vấn đề sau:

Vấn đề 5: Lựa chọn công ty kiểm toán độc lập cho năm tài chính 2015

Ban Kiểm soát đề xuất cho HĐQT trình Đại hội đồng cổ đông lựa chọn công ty kiểm toán độc lập cho Vinamilk trong năm tài chính 2015 là Công ty TNHH KPMG (Việt Nam).

Tiếp theo, Ông Lê Anh Minh trình ĐHĐCĐ vấn đề sau:

Vấn đề 6: Thù lao cho HĐQT và BKS năm 2015

Hội đồng Quản trị trình Đại hội đồng cổ đông phê duyệt thù lao cho Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2015 như sau:

1. Thù lao Hội đồng quản trị năm 2015 là 4.880 triệu đồng
2. Thù lao cho Ban kiểm soát năm 2015 là 2.016 triệu đồng

Bà Mai Kiều Liên trình ĐHĐCĐ về vấn đề 7:

Vấn đề 7: Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc

Đề phù hợp với thông lệ quản trị tiên tiến, Công ty sẽ thực hiện việc tách chức danh Chủ tịch HĐQT và Tổng Giám đốc trong năm 2015.

HĐQT có trách nhiệm triển khai thực hiện việc tách chức danh này tại phiên họp HĐQT kế tiếp và công bố thông tin cho cổ đông theo đúng quy định của pháp luật.

Ông Lê Anh Minh tiếp tục trình ĐHĐCĐ về vấn đề 8.

Vấn đề 8: Sửa Điều lệ

Bổ sung ngành nghề kinh doanh và điều chỉnh các nội dung liên quan đến Luật doanh nghiệp mới có hiệu lực từ ngày 01/07/2015 do HĐQT đã đệ trình.

(Vui lòng xem chi tiết trong tài liệu đại hội đính kèm)

Ông Minh báo cáo ĐHĐCĐ về việc cổ đông lớn SCIC đề xuất bổ sung nội dung vào Điều lệ Công ty và đề nghị đại diện SCIC trình bày đề xuất này.

Ông Nguyễn Chí Thành, đại diện cho SCIC trình bày 02 nội dung đề nghị bổ sung như sau:

Nội dung 1: Bổ sung Khoản 3 Điều 19 và Khoản 8 Điều 31 Điều lệ Công ty: “trường hợp đương nhiên mất tư cách của thành viên HĐQT, BKS trong trường hợp thành viên đó không còn được cử làm đại diện của cổ đông là tổ chức”.

Nội dung 2: Bổ sung Khoản 4 Điều 31 Điều lệ Công ty theo quy định tại khoản 2 Điều 163 Luật Doanh nghiệp 2014 “Trường ban kiểm soát phải làm việc chuyên trách tại Công ty”.

C. THẢO LUẬN

Chủ tọa cho Đại hội tiến hành thảo luận. Có rất nhiều ý kiến thảo luận tại ĐHĐCĐ. Sau đây là trích dẫn một số nội dung chính được thảo luận:

1. Một cổ đông cá nhân hỏi về nội dung bổ sung Điều lệ do SCIC đề nghị như sau: Thành viên HĐQT và Ban Kiểm soát là đại diện cổ đông và do ĐHĐCĐ bầu ra. Việc thành viên HĐQT và BKS đại diện cho cổ đông tổ chức và khi không còn được cử làm đại diện thì họ mất tư cách đại diện cho tổ chức đó chứ không thể mất tư cách thành viên HĐQT, BKS với Công ty vì họ do ĐHĐCĐ bầu ra. Nếu thông qua nội dung do SCIC đề nghị thì tương lai của Công ty sẽ như thế nào?

➔ Ông Lê Anh Minh trình bày: đây là ý kiến của 01 cổ đông lớn chứ không phải của HĐQT, vấn đề này quan trọng đến Công ty nên Công ty có tham vấn ý kiến luật sư. Công ty mời Luật sư Phước & Partners và đại diện của công ty luật này nêu quan điểm của luật sư trên cơ sở là được Công ty mời, ý kiến của họ và trung lập và không đại diện cho bất kỳ cổ đông nào.

Ý kiến Luật sư như sau: Ở đây có 02 mối quan hệ độc lập cần xem xét. 1) Quan hệ ủy quyền giữa thành viên HĐQT, BKS với cổ đông là tổ chức mà họ làm đại diện: Đây là quan hệ dân sự, nó chấm dứt khi hết ủy quyền. 2) Quan hệ quản lý điều hành giữa thành viên HĐQT, BKS với Công ty: Thành viên HĐQT và BKS do ĐHĐCĐ bầu nên sẽ chấm dứt khi ĐHĐCĐ bãi miễn.

Hai mối quan hệ này là độc lập nhau nên không thể lấy kết quả của mối quan hệ 1) để quyết định cho mối quan hệ 2). Không có đủ cơ sở pháp lý cho việc đồng nhất 2 mối quan hệ này.

Cơ chế mà SCIC đề xuất có thể được tạm gọi là cơ chế mất tư cách thành viên tự động. Điều đó dẫn đến 02 vấn đề: 1) cơ chế này chỉ áp dụng cho cổ đông tổ chức, như vậy sẽ không công bằng cho cổ đông cá nhân và 2) do Vinamilk là công ty niêm yết nên cổ đông sẽ thay đổi liên tục dẫn đến thành viên HĐQT và BKS có thể cũng bị thay đổi liên tục.

Đại diện 01 cổ đông tổ chức khác có ý kiến: Điều 156 Luật Doanh Nghiệp: thành viên HĐQT và BKS là do ĐHĐCĐ bầu, như vậy là chúng ta nên tuân thủ luật doanh nghiệp. Đối với nội dung đề xuất sửa đổi Điều lệ: “Trưởng ban kiểm soát phải làm việc chuyên trách tại Công ty” thì cổ đông cho rằng là không cần vì BKS nên là đại diện của cổ đông.

Ý kiến của cổ đông F&N: theo thông lệ quản trị công ty áp dụng ở các nước thì họ có tiểu ban kiểm toán thuộc HĐQT (làm việc tương tự như BKS) và Trưởng tiểu ban kiểm toán phải là thành viên độc lập. Họ đề nghị Luật sư cho biết tính pháp lý của đề xuất này.

Ý kiến luật sư: tư vấn theo quan điểm pháp luật chứ không theo thông lệ quản trị tốt. Theo luật doanh nghiệp 2014 có hiệu lực từ 01/07/2015 thì chưa có giải thích thế nào là “chuyên trách”, ngoài ra giữa thành viên BKS và công ty là không có quan hệ lao động nên vấn đề làm việc chuyên trách cần xem xét lại.

Bà Liên đề nghị là: Luật Doanh nghiệp 2014 có hiệu lực từ 1/7/2015 và vì Vinamilk còn phải tuân thủ các qui định của Luật chứng khoán nên chúng ta chờ khi Luật doanh nghiệp 2014 chính thức có hiệu lực và có đầy đủ các văn bản dưới luật hướng dẫn chi tiết thì hành luật thì chúng ta xem xét chỉnh sửa một lần luôn cho chính xác.

2. Một cổ đông tổ chức nước ngoài có ý kiến:

- Đề xuất bổ sung nội dung hợp ĐHĐCĐ chỉ làm xấu đi quản trị doanh nghiệp của Vinamilk.
- Đề nghị Vinamilk làm lại chương trình ESOP mà SCIC đã phủ quyết những lần trước. Việc phát hành ESOP có thể theo tỷ lệ tăng trưởng của Công ty.

3. Một cổ đông tổ chức hỏi:

- Chi phí quảng cáo, khuyến mãi của Vinamilk trong quý 1 và mức giảm giá sản phẩm dinh dưỡng cho trẻ từ 2-4 tuổi như thế nào?

➔ Bà Liên trả lời: Chi phí quảng cáo khuyến mãi trong năm 2014 tăng cao hơn 2013 và năm 2015 sẽ cao hơn 2014, thậm chí năm 2016 có thể còn cao hơn nữa. Việc tăng chi phí quảng cáo khuyến mãi là do tính cạnh tranh trên thị trường. Khi chúng ta có thị phần lớn, thì chi phí quảng cáo khuyến mãi cũng sẽ cao tương ứng để giữ thị phần, nếu không sẽ mất thị phần.

Về giá sữa trẻ em: Nhà nước không cho phép quảng cáo cho sản phẩm sữa bột cho trẻ em dưới 02 tuổi. Vinamilk sẽ cố gắng vẫn bảo đảm thực hiện được kế hoạch đã trình đại hội cổ đông.

4. Một cổ đông khác hỏi: Tại sao Vinamilk đang có dư nhiều tiền mà trong báo cáo tài chính có khoản vay?

➔ Công ty trả lời: Vay trên báo cáo tài chính có từ các công ty con khi hợp nhất. Ngoài ra, đối với Vinamilk thì nhu cầu ngoại tệ rất lớn để thanh toán các khoản nhập khẩu nguyên vật liệu, máy móc thiết bị,... nên việc vay ngoại tệ là có theo từng thời điểm.

5. Một cổ đông khác hỏi: Kế hoạch doanh số 2017 đạt 03 tỷ USD có khả thi hay không khi còn 03 năm nữa để thực hiện?

➔ Bà Liên trả lời: Công ty cố gắng thực hiện bằng nhiều hình thức khác nhau như phát triển tại thị trường nội địa, đẩy mạnh xuất khẩu và cả mua bán, sáp nhập.

D. CÔNG BỐ KẾT QUẢ BIỂU QUYẾT:

Ông Nguyễn Tường Huy công bố Biên bản kiểm phiếu cho nội dung “Bầu bổ sung 01 thành viên HĐQT độc lập” theo biên bản kiểm phiếu lúc 9h25 phút. Tổng số cổ phần tham gia đại hội tính đến thời điểm kiểm phiếu là 791.819.647, chiếm 79,17% số cổ phần có quyền biểu quyết.

Kết quả như sau:

- Số cổ phần tán thành: 451.156.098 cổ phiếu, chiếm tỷ lệ 56,95% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự đại hội.
- Số cổ phần không tán thành: 328.420.988 cổ phiếu, chiếm tỷ lệ 41,5% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự đại hội.
- Số cổ phần không ý kiến: 12.242.561 cổ phiếu, chiếm tỷ lệ 1,55% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự đại hội.

Như vậy, tỷ lệ tán thành chỉ chiếm 56,95%, không đủ tối thiểu là 65% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự đại hội nên ĐHĐCĐ không phê chuẩn bổ sung nội dung này vào chương trình nghị sự của Công ty.

Ông Nguyễn Tường Huy đại diện Ban kiểm phiếu, cập nhật lại tỷ lệ cổ đông tham gia đại hội trước khi biểu quyết là 821.703.411 cổ phần, đại diện cho 82,16% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

Đồng thời, Ông Huy cũng hướng dẫn cho cổ đông cách thức biểu quyết các vấn đề trình ĐHĐCĐ phê chuẩn.

Sau đó, ĐHĐCĐ tiến hành biểu quyết và căn cứ vào biên bản kiểm phiếu thì kết quả biểu quyết như sau:

Vấn đề 1: Báo cáo tài chính đã kiểm toán, báo cáo của Hội đồng Quản trị, và báo cáo của Ban Kiểm soát về hoạt động năm 2014

Tán thành	821.196.173	Chiếm tỷ lệ 99,94% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự đại hội
Không tán thành	0	Chiếm tỷ lệ 0,00% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự đại hội
Không có ý kiến	507.238	Chiếm tỷ lệ 0,06% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự đại hội

Vấn đề 2: Cổ tức và phân phối lợi nhuận năm 2014

Tán thành	821.155.109	Chiếm tỷ lệ 99,93% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự đại hội
Không tán thành	670	Chiếm tỷ lệ 0,00% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự đại hội
Không có ý kiến	547,632	Chiếm tỷ lệ 0,07% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự đại hội

Vấn đề 3: Kế hoạch năm 2015

Tán thành	821.182.645	Chiếm tỷ lệ 99,94% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự đại hội
Không tán thành	0	Chiếm tỷ lệ 0,00% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự đại hội
Không có ý kiến	520.766	Chiếm tỷ lệ 0,06% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự đại hội

Vấn đề 4: Phát hành và niêm yết cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu cho cổ đông hiện hữu

Tán thành	821.196.555	Chiếm tỷ lệ 99,94% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự đại hội
Không tán thành	830	Chiếm tỷ lệ 0,00% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự đại hội
Không có ý kiến	506.026	Chiếm tỷ lệ 0,06% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự đại hội

Vấn đề 5: Lựa chọn công ty kiểm toán độc lập cho năm tài chính 2015

Tán thành	821.110.141	Chiếm tỷ lệ 99,93% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự đại hội
Không tán thành	6.300	Chiếm tỷ lệ 0,00% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự đại hội
Không có ý kiến	586.970	Chiếm tỷ lệ 0,07% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự đại hội

Vấn đề 6: Thủ lao cho HĐQT và BKS năm 2015

Tán thành	821.147.329	Chiếm tỷ lệ 99,93% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự đại hội
Không tán thành	554	Chiếm tỷ lệ 0,00% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự đại hội
Không có ý kiến	555.528	Chiếm tỷ lệ 0,07% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự đại hội

Vấn đề 7: Sửa Điều lệ theo Luật Doanh Nghiệp 2014 và thực tiễn hoạt động Công ty

Tán thành	810.897.449	Chiếm tỷ lệ 98,69% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự đại hội
Không tán thành	2.281.394	Chiếm tỷ lệ 0,28% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự đại hội
Không có ý kiến	8.524.568	Chiếm tỷ lệ 1,04% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự đại hội

Vấn đề 8: Bổ sung Khoản 3 Điều 19 và Khoản 8 Điều 31 Điều lệ Công ty: “trường hợp đương nhiên mất tư cách của thành viên HĐQT, BKS trong trường hợp thành viên đó không còn được cử làm đại diện của cổ đông là tổ chức”.

Tán thành	471.887.965	Chiếm tỷ lệ 57,43% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự đại hội
Không tán thành	335.977.647	Chiếm tỷ lệ 40,89% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự đại hội
Không có ý kiến	13.837.799	Chiếm tỷ lệ 1,68% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự đại hội

Vấn đề 9: Bổ sung Khoản 4 Điều 31 Điều lệ Công ty theo quy định tại khoản 2 Điều 163 Luật Doanh nghiệp 2014 “Trưởng ban kiểm soát phải làm việc chuyên trách tại Công ty”.

Tán thành	471.858.065	Chiếm tỷ lệ 57,42% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự đại hội
Không tán thành	323.077.235	Chiếm tỷ lệ 39,32% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự đại hội
Không có ý kiến	26.768.111	Chiếm tỷ lệ 3,26% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự đại hội

E. CÁC NỘI DUNG ĐÃ ĐƯỢC ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THÔNG QUA:

Theo Khoản 2 và Khoản 3 Điều 17 Điều lệ Công ty, các nội dung sau đây được ĐHĐCĐ thông qua:

Stt	Nội dung đã được thông qua	Tỷ lệ tán thành
1	Báo cáo tài chính đã kiểm toán, báo cáo của Hội đồng Quản trị, và báo cáo của Ban Kiểm soát về hoạt động năm 2014	99,94%
2	Cổ tức và phân phối lợi nhuận năm 2014	99,93%
3	Kế hoạch năm 2015	99,94%
4	Phát hành và niêm yết cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu cho cổ đông hiện hữu	99,94%
5	Lựa chọn công ty kiểm toán độc lập cho năm tài chính 2015	99,93%
6	Thù lao cho HĐQT và BKS năm 2015	99,93%
7	Sửa Điều lệ theo Luật Doanh nghiệp 2014 và thực tiễn hoạt động của Công ty	98,69%

F. THÔNG QUA NGHỊ QUYẾT ĐHĐCĐ

Ông Trần Chí Sơn, thư ký ĐHĐCĐ, trình bày Nghị quyết ĐHĐCĐ trước đại hội và được Đại hội nhất trí 100% thông qua.

Đại hội kết thúc lúc 12 giờ 45 phút cùng ngày.



Bà Mai Kiều Liên (Chủ tọa)

Thư ký ghi biên bản

Ông Trần Chí Sơn
